

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2019/KDTM-ST
Ngày: 26 - 7 - 2019
V/v tranh chấp hợp đồng dịch vụ

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ
MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Nhung
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Trang

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thúy Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 97/2017/TLST-KDTM ngày 04 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng dịch vụ theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2019/QĐXX-ST ngày 04 tháng 6 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2019/QĐST-KDTM ngày 26 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn yến sào F

Trụ sở: Tổ dân phố số 11, thị trấn V, huyện N, tỉnh K.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trịnh Thị Phương Ph, sinh năm 1975; Địa chỉ: 11 Trần Quý Khách, phường T, quận 1, Thành phố H (Văn bản ủy quyền ngày 08/10/2017)

Bị đơn: Công ty cổ phần khoa học công nghệ thực phẩm R

Trụ sở: Số 31 đường DC11, phường S, quận Tân Phú, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị H, sinh năm 1984; Chức danh: Giám đốc; Địa chỉ: 72 đường DC4, phường S, quận Tân Phú, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn do bà Trịnh Thị Phương Ph đại diện trình bày:

Ngày 26/4/2017 Công ty trách nhiệm hữu hạn yến sào F (gọi tắt là Công ty F) và Công ty cổ phần khoa học công nghệ thực phẩm R (gọi tắt là Công ty R) ký kết hợp đồng nghiên cứu số 1701/HĐNC, nội dung cụ thể như sau:

- Công ty R sẽ nghiên cứu nước yến vị cam, vị matcha và viết dự án cho Công ty F. Hai bên phải nghiêm túc thực hiện thỏa thuận trong hợp đồng, nếu tự ý thay đổi, hủy bỏ, đình chỉ thực hiện hợp đồng mà không có lý do chính đáng thì sẽ bị phạt tới 6% giá trị hợp đồng. Nếu một trong hai bên có yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng hoặc có căn cứ để chấm dứt hợp đồng thì phải báo trước cho bên kia ít nhất là 15 ngày để tiến hành sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng hoặc trong trường hợp có căn cứ để chấm dứt hợp đồng thì hai bên sẽ cùng xác định trách nhiệm của mỗi bên và hình thức xử lý.

- Thời hạn nghiên cứu: 03 tháng kể từ khi ký hợp đồng (từ ngày 26/4/2017 đến ngày 26/7/2017);

- Giá trị hợp đồng: 40.000.000 đồng, Công ty F đã đưa trước cho Công ty R số tiền là 20.000.000 đồng.

Thực hiện hợp đồng, Công ty R đã tiến hành nghiên cứu sản phẩm và có 02 lần đưa mẫu nghiên cứu sản phẩm cho Công ty F nhưng 02 sản phẩm đều bị hư hỏng, không đảm bảo đúng theo quy chuẩn chất lượng sản phẩm nghiên cứu theo tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm và không đảm bảo thời hạn nghiên cứu là 03 tháng như đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Công ty F đã nhiều lần liên hệ với Công ty R yêu cầu tiếp tục thực hiện hợp đồng hoặc có biện pháp khắc phục nhưng bà Lê Thị H là người đại diện theo pháp luật của công ty không hợp tác, cố tình né tránh hết lần này đến lần khác trong khi thời hạn thực hiện hợp đồng theo thỏa thuận giữa các bên đã hết.

Để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình, ngày 09/10/2017 Công ty F đã làm biên bản thanh lý hợp đồng nghiên cứu số 1701/HĐNC và gửi thông báo yêu cầu Công ty R thanh toán tổng số tiền là 22.400.000 đồng. Trong đó tiền đặt cọc là 20.000.000 đồng và tiền phạt vi phạm tương ứng với 6% giá trị hợp đồng là 2.400.000 đồng.

Nay Công ty F khởi kiện yêu cầu Công ty R trả lại tổng số tiền là 22.400.000 đồng, thanh toán ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Tòa án nhân dân quận Tân Phú đã tổ chức phiên hòa giải để các đương sự giải quyết tranh chấp trên nhưng do đại diện bị đơn không có mặt tại Tòa án để trình bày ý kiến và hòa giải, nên Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử theo luật định.

Tại phiên tòa:

Đại diện nguyên đơn trình bày: Nguyên đơn chỉ yêu cầu Công ty R trả lại số tiền cọc là 20.000.000 đồng, không yêu cầu thanh toán số tiền phạt 2.400.000 đồng, thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Đại diện bị đơn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

+ Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đều tuân theo đúng pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án theo quy định tại các Điều 21, 30, 35, 39, 48, 51, 63, 68, 70, 71, 72, 171, 173, 178, 179, 220, 234, 239, 248, 260 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

+ Việc giải quyết vụ án của Hội đồng xét xử: Xét Hợp đồng nghiên cứu số 1701/HĐNC ngày 26/4/2017 giữa nguyên đơn và bị đơn là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật. Theo Biên bản thanh lý Hợp đồng nghiên cứu số 1701/HĐNC ngày 09/10/2017 và Thông báo về việc thanh toán nợ ngày 09/10/2017 do nguyên đơn gửi cho bị đơn có xác nhận của bưu cục gửi bảo đảm và chuyển phát thành công cho Công ty R. Phía Công ty R đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không đến Tòa để trình bày ý kiến. Do bị đơn đã vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng, không hoàn thành công việc theo thỏa thuận nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả lại số tiền đã đặt cọc là 20.000.000 đồng là có cơ sở. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 74, Điều 78 và Điều 82 của Luật Thương mại chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Xét Hợp đồng nghiên cứu số 1701/HĐNC ngày 26/4/2017 được ký kết giữa Công ty F và Công ty R là quan hệ hợp đồng dịch vụ giữa pháp nhân với pháp nhân có đăng ký kinh doanh, tranh chấp phát sinh nên nguyên đơn đã khởi kiện, bị đơn có trụ sở tại quận Tân Phú nên Tòa án nhân dân quận Tân Phú thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại Khoản 1 Điều 30, điểm b Khoản 1 Điều 35 và Điều 74 Luật Thương mại.

Về thủ tục xét xử vắng mặt đại diện Công ty R: Tòa án đã tiến hành thủ tục tổng đạt, niêm yết công khai thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập đương sự, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa tại trụ sở Công ty R và người đại diện theo pháp luật của Công ty R theo quy định tại Điều 177, 179 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng đại diện Công ty R vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt Công ty R theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về yêu cầu của đương sự:

- Xét nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền đặt cọc 20.000.000 đồng của Hợp đồng nghiên cứu số 1701/HĐNC ngày 26/4/2017 ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật:

Căn cứ lời trình bày của đại diện phía nguyên đơn và Biên bản thanh lý Hợp đồng nghiên cứu số 1701/HĐNC ngày 09/10/2017; Thông báo về việc thanh toán nợ ngày 09/10/2017 do nguyên đơn gửi cho bị đơn có xác nhận của bưu cục gửi bảo đảm và chuyển phát thành công cho Công ty R thể hiện việc Công ty R không thực hiện công việc nghiên cứu nước yên vị cam và vị matcha một cách đầy đủ và phù hợp với thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết, vi phạm về thời hạn hoàn thành dịch vụ như đã thỏa thuận trong hợp đồng. Phía Công ty F đã yêu cầu khắc phục và tiếp tục thực hiện hợp đồng nhưng Công ty R vẫn không thực hiện như đã thỏa thuận. Do đó, Công ty F đã gửi Văn bản thanh lý hợp đồng và yêu cầu Công ty R hoàn lại số tiền cọc đã thanh toán trước là 20.000.000 đồng (theo xác nhận giao dịch của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín chi nhánh Ninh Hòa, phòng giao dịch Vạn Ninh ngày 28/4/2017) là có cơ sở, phù hợp với quy định tại Điều 74, Điều 78, Điều 87 Luật Thương mại nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, Điều 177, Điều 179, khoản 3 Điều 228, Điều 271 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 74, Điều 78, Điều 87, Điều 306 Luật Thương mại; khoản 2 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Yến Sào F.

Buộc Công ty cổ phần khoa học công nghệ thực phẩm R có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Yến Sào F số tiền 20.000.000 đồng của Hợp đồng nghiên cứu số 1701/HĐNC ngày 09/10/2017.

Thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán: Thanh toán một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu của người thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Số tiền 3.000.000 đồng do Công ty cổ phần khoa học công nghệ thực phẩm R chịu.

- Hoàn trả toàn bộ số tiền tạm ứng án phí 3.000.000 đồng cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Yến Sào F theo Biên lai thu số 0010248 ngày 04/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú.

3. Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Quyền kháng cáo: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Yến Sào F được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Công ty cổ phần khoa học công nghệ thực phẩm R được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP. HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, TP. HCM;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Tuyết Nhung